***Thứ tư ngày 22 tháng 11 năm 2023***

***Tập đọc***

**HÀNH TRÌNH CỦA BẦY ONG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết đọc diễn cảm bài thơ, ngắt nhịp đúng những câu thơ lục bát. Trả lời được các câu hỏi trong SGK, thuộc hai khổ thơ cuối bài.Hiểu những phẩm chất đáng quý của bầy ong: cần cù làm việc để góp ích cho đời.

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 **-**  Giáo dục HS tính cần cù, nhẫn nại trong mọi công việc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: , Sách giáo khoa, tranh minh họa, bảng phụ ghi sẵn 2 khổ thơ cuối.

- Học sinh: Sách giáo khoa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TL** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’ | **1. Hoạt động mở đầu**- Cho HS tổ chức thi đọc và trả lời câu hỏi bài ***Mùa thảo quả***- Giáo viênnhận xét.- Giới thiệu bài vào tựa bài:***Hành trình của bầy ong.*** | - 3 học sinhthực hiện.- Lắng nghe.- Học sinhnhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa. |
| 12’ | **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới** **a. HĐ Luyện đọc**- Gọi 1HS đọc toàn bài- Cho HS đọc tiếp nối từng khổ thơ, kết hợp cho HS luyện đọc từ khó, luyện ngắt nhịp thơ và giải nghĩa từ- Cho HS luyện đọc theo cặp- Gọi HS đọc toàn bài- Giáo viên đọc diễn cảm toàn bài. | - 1 học sinh đọc.- Từng tốp 4 HS nối tiếp nhau đọc 4 khổ thơ.+ Lần 1, 2: Đọc + luyện đọc từ khó, luyện ngắt nhịp thơ.+ Lần 3: Đọc + giải nghĩa từ - Học sinh luyện đọc theo cặp.- 1 học sinh đọc cả bài.- HS nghe |
| 10’ | **b. HĐ Tìm hiểu bài**1. Những chi tiết nào trong khổ thơ đầu nói lên hành trình vô tận của bầy ong?2. Bầy ong đến tìm mật ở những nơi nào?3. Nơi ong đến có vẻ đẹp gì đặc biệt?4. Em hiểu nghĩa câu thơ “Đất nơi đâu cũng tìm ra ngọt ngào” thế nào?5.Qua 2 dòng thơ cuối bài, nhà thơ muốn nói điều gì về công việc của bầy ong?- Giáo viên tóm tắt nội dung chính: Những phẩm chất đáng quý của bầy ong: cần cù làm việc để góp ích cho đời. | - HS đọc khổ 1, thảo luận nhóm đôi:+ Thể hiện sự vô cùng của không gian: đôi cánh của bầy ong đẫm nắng trời, không gian là cả nẻo đ­ường xa.+ Thể hiện sự vô tận của thời gian: bầy ong bay đến trọn đời, thời gian về vô tận.- Học sinh đọc thầm khổ thơ 2 và 3:+ Ong rong ruổi trăm miền: ong có mặt nơi thăm thẳm rừng sâu, nơi bờ biển sóng tràn, nơi quần đảo khơi xa. Ong nối liền các mùa hoa, nối rừng hoang với biển xa. Ong chăm chỉ giỏi giang: giá hoa có ở trên trời cao thì bầy ong cũng bay lên để mang vào mật thơm.- Nơi rừng sâu: bập bùng hoa chuối, trắng màu hoa ban.- Nơi biển xa: Có hàng cây chắn bão …- Nơi quần đảo: có loài hoa nở như là không tên.- Đến nơi nào, bầy ong chăm chỉ, giỏi giang cũng tìm được hoa làm mật, đem lại h­ương vị ngọt ngào cho đời.- Học sinh đọc thầm khổ thơ 4.- HS nêu- HS nghe |
| 10’ | **3. HĐ thực hành: Luyện đọc diễn cảm và HTL**- Gọi HS đọc nối tiếp bài thơ- Hướng dẫn HS luyện đọc diễn cảm và học thuộc lòng 2 khổ thơ cuối bài:+ GV đọc mẫu, hướng dẫn giọng đọc+ Gọi 2HS đọc lại- Cho HS luyện đọc diễn cảm theo cặp- Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm- Cho HS nhẩm HTL 2 khổ cuối- Cho HS thi đọc thuộc lòng | - 4 HS nối tiếp nhau đọc 4 khổ thơ.- Theo dõi- HS đọc- Luyện đọc theo cặp- 4HS thi đọc diễn cảm- HS nhẩm đọc thuộc 2 khổ thơ cuối - Thi đọc thuộc lòng |
| 3’ | **4. HĐ vận dụng, trải nghiệm**- Em học tập được phẩm chất gì từ các phẩm chất trên của bầy ong? | - Học sinhtrả lời. |

***Điều chỉnh sau bài dạy:***

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................**.......................................................................................**